

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Dự và ông Vũ Đức Bình

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBNTVQH14;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2021

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng ông Trần Văn U', sinh năm 1949, bà Vũ Thị B, sinh năm 1956; địa chỉ: Số nhà 10, ngõ 100, đường T, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn U': Bà Vũ Thị B.

- Bị đơn: Vợ chồng anh Trần Văn T, sinh năm 1980, chị Phan Thị G, sinh năm 1985; địa chỉ: xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ UBND huyện K; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Xuân T, Chủ tịch

+ UBND xã K; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, Chủ tịch.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Vợ chồng anh Trần Văn T, chị Phan Thị G chuyển đổi quyền sử dụng đất tại thửa số 76, tờ bản đồ số 12, địa chỉ: xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, diện tích 497m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên Trần Văn T, Phan Thị G sang cho vợ chồng ông Trần Văn U', bà Vũ Thị B.

+ Vợ chồng ông Trần Văn U', bà Vũ Thị B chuyển đổi một phần đất tại thửa số 46, tờ bản đồ số 12, địa chỉ: xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, có diện tích 497m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Trần Văn U', bà Vũ Thị B sang cho vợ chồng anh Trần Văn T, chị Phan Thị G (có sơ đồ kèm theo)

Hai bên không phải thanh toán tiền chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất cho nhau

- Căn cứ thỏa thuận của vợ chồng ông Trần Văn U' và vợ chồng anh Trần Văn T, UBND xã K cùng cơ quan chức năng của UBND huyện K có trách nhiệm phối hợp thực hiện các thủ tục tách thửa, chuyển đổi quyền sử dụng đất cho các bên, đảm bảo đủ diện tích và các loại đất theo Giấy chứng nhận

- Về chi phí tố tụng: Mỗi bên chịu một nửa chi phí tố tụng là chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản là 5.530.000đ

Nguyên đơn bà Vũ Thị B đã nộp 11.060.000đ, vợ chồng anh Trần Văn T và chị Phan Thị G có trách nhiệm thanh toán lại cho bà Vũ Thị B số tiền 5.530.000đ

3. Về án phí:

- Bị đơn vợ chồng anh Trần Văn T và chị Phan Thị G phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không nộp số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Kim Sơn\
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

